

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2019
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2020

PHẦN THỨ NHẤT

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2019

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua ngày 24/06/2019 và Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2019 thông qua ngày 08/10/2019, qua quá trình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019, Ban giám đốc Công ty CP Đầu tư và Xây lắp Sông Đà báo cáo tình hình thực hiện các mặt hoạt động SXKD của Công ty trong năm 2019, cụ thể như sau:

A. Các chỉ tiêu thực hiện nhiệm vụ SXKD:

1. Các chỉ tiêu thực hiện nhiệm vụ SXKD:

TT	Tên Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2019	Năm 2019	
				Thực hiện	Tỷ lệ %
I	Lao động và tiền lương				
1	Tổng số CBCNV	Người	20-50	30	100
2	Thu nhập bình quân hàng tháng	Triệu đồng	10	10	100
III	Doanh thu thuần (chưa thuế)	Tỷ đồng	72,8	38,06	52,28
1	Doanh thu xây lắp	Tỷ đồng	58,5	6,12	10,46
2	Doanh thu bán điện	Tỷ đồng	14,3	31,94	223,36
IV	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	6	0,14	2,33

2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu đến 31/12/2019:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	TH 2019
1	Tổng nguồn vốn	Trđ	475.977
2	Nợ phải trả	Trđ	328.707
3	Vốn chủ sở hữu	Trđ	147.269
4	Vốn điều lệ	Trđ	160.077
5	Lợi nhuận sau thuế	Trđ	137
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng	9

B. Đánh giá kết quả thực hiện và những nguyên nhân ảnh hưởng đến việc hoàn thành nhiệm vụ SXKD năm 2019:

1. Sản lượng điện sản xuất năm 2019:

Trong năm 2019, Công ty đã triển khai công tác sửa chữa, nâng cấp Nhà máy Thủy điện Tát Ngoãng và khắc phục việc ngập nước tại Nhà máy Thủy điện Mường Sang 2 nên cả hai Nhà máy đều không chạy được hết công suất lắp máy cũng như phải dừng hoạt động để sửa chữa, nâng cấp. Đồng thời, diễn biến thời tiết không thuận lợi đã khiến tổng sản lượng điện sản xuất trong năm 2019 thấp. Trong đó Nhà máy Thủy điện Tát Ngoãng chỉ đạt 13,06 triệu KW/năm và chỉ đạt 49,1% công suất thiết kế; Nhà máy Thủy điện Mường Sang 2 đạt 3,06 triệu KW/năm và đạt doanh thu là 4,93 tỷ đồng.

Đối với Doanh thu xây lắp: Công trình xây lắp đã trúng thầu từ năm trước đang thi công vướng mắc về việc chủ đầu tư chậm phê duyệt thiết kế thay đổi và chậm thanh toán, gây ảnh hưởng đến tiến độ thi công công trình (Công trình trọng điểm là Nhà máy Thủy điện Nậm Pay – Điện Biên).

2. Công tác tài chính:

Công ty đã thực hiện trả lãi và gốc tiền vay theo kế hoạch trả nợ của công ty với đơn vị cung cấp tín dụng. Dư nợ vay gốc đến hết năm là 120,96 tỷ đồng trong đó TĐ Tát Ngoãng :30,984 tỷ đồng , TĐ Mường Sang 2 :89,98 tỷ đồng .Trả nợ gốc trong năm : 9,84 tỷ đồng trong đó TĐ Tát Ngoãng :4,32 tỷ đồng ‘ TĐ Mường Sang 2 :5,52 tỷ đồng . Trả nợ lãi trong năm : 11,575 tỷ đồng ,trong đó TĐ Tát Ngoãng :3,29 tỷ đồng, TĐ Mường Sang 2 :8,285 tỷ đồng .

Nhìn chung, công tác tài chính đang gặp rất nhiều khó khăn do doanh thu chưa đủ đáp ứng nhu cầu trả nợ gốc, lãi cũng như chi phí khấu hao. Tuy nhiên, Công ty vẫn

đảm bảo nghĩa vụ thuế, phí đối với Nhà nước luôn được thực hiện đầy đủ, tuân thủ các quy định của Nhà nước

Để khắc phục phần nào những khó khăn trước mắt về tài chính, Công ty đã thu hồi dòng tiền đã đầu tư trước đó (mua bán bất động sản) cũng như quyết định bán trụ sở Công ty để tập trung nguồn lực duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh trong thời gian trước mắt cũng như đầu tư vào dự án mới.

Tổ chức thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - tài chính theo kế hoạch đề ra. Thực hiện tốt công tác tín dụng, việc vay trả nợ đúng hạn. Chủ động làm việc với các Ngân hàng, tổ chức tài chính, đảm bảo huy động đủ vốn cho các dự án.

Chấp hành nghiêm chỉnh việc lập và thực hiện hệ thống báo cáo, thống kê tài chính theo đúng Quy chế tài chính của Công ty và Nhà nước, Bộ tài chính.

Xây dựng các biện pháp tiết kiệm chi phí để nâng cao hiệu quả SXKD, đảm bảo các nguồn thu nộp ngân sách Nhà nước, chỉ tiêu lợi nhuận.

3. Công tác xây dựng cơ bản:

- Đối với Nhà máy Thủy điện Tắt Ngoãng:

Năm 2019 Công ty nhận lại và tiếp tục quản lý vận hành nhằm nâng công suất phát điện.

- Đối với Nhà máy Thủy điện Mường Sang 2:

Hiện đang triển khai dần công tác sửa chữa nâng cấp hạng mục kênh, đập, thiết bị Nhà máy, tuy nhiên do khó khăn trong công tác tài chính nên tiến độ triển khai sửa chữa dự kiến sang quý 2 năm 2020 mới hoàn thành.

3.1 Dự án Nhà máy thủy điện Tắt Ngoãng, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La:

Trong năm, Công ty đã đàm phán với đối tác nhận chuyển nhượng dự án trước đây là Công ty Cổ phần Đầu tư Châu Á Thống Nhất và Công ty Cổ phần Thủy điện Nậm La, thỏa thuận hủy bỏ Hợp đồng chuyển nhượng và nhận lại toàn bộ Dự án Thủy điện Tắt Ngoãng, xã Chiềng Hắc, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Giá nhận lại Dự án bao gồm:

- Giá chuyển nhượng Dự án trước đây: 177.273.800.000 VNĐ (Một trăm bảy mươi bảy tỷ, hai trăm bảy mươi ba triệu, tám trăm nghìn đồng chẵn)

- Giá trị bên nhận chuyển nhượng Dự án trước đây đã đầu tư thêm sau khi nhận chuyển nhượng Dự án sẽ được Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Sông Đà có nghĩa vụ thanh toán là: 35.441.652.000 đồng (Ba mươi lăm tỷ, bốn trăm bốn mươi triệu, sáu trăm năm hai ngàn đồng).

+ Một số hạng mục nhằm tăng công suất phát điện đã được đầu tư hoàn thiện việc nâng cấp sửa chữa nêu trên bao gồm:

a) Thay thế hệ thống kênh dẫn (đang bị hư hỏng) bằng hệ thống ống dẫn bằng thép, đảm bảo độ bền, độ ổn định và sửa chữa hàm, kết quả đã vượt công suất thiết kế phát điện thực tế lên 7,4MW;

b) Triển khai đầu tư hệ thống cột, đường dây, trạm biến áp nhằm giảm chi phí tự dùng và tổn thất đường dây.

Sau khi nhận lại, hiện nay Nhà máy đã phát điện đạt công suất cao nhất là 7,4MW, vượt công suất thiết kế (7MW) ban đầu.

3.2 Dự án Nhà máy Thủy điện Mường Sang 2- Mộc Châu- Sơn La:

- Công suất thiết kế: 4,6MW

- Dự kiến phát điện vào quý 1 năm 2020

3.3 Dự án Nhà máy Thủy điện Mường Sang 3- Mộc Châu- Sơn La:

- Công suất thiết kế: 6MW

- Giấy chứng nhận đăng ký Đầu tư số 3782278188 ngày 11/01/2017 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sơn La.

- Hoàn tất thủ tục chuyển nhượng Dự án cho Công ty Cổ phần Trường Phúc Lộc Tây Bắc trong Quý 1/2020.

4. Công tác tổ chức bộ máy nhân sự, lao động và tiền lương:

Thay đổi địa điểm Trụ sở Công ty, sắp xếp lại biên chế nhân sự, cơ cấu lại bộ máy đảm bảo gọn nhẹ nhưng đáp ứng yêu cầu nhân lực phục vụ quản lý và thực hiện SXKD. Tuyển dụng và đào tạo nhân lực cho các Dự án Thủy điện vừa và nhỏ song song với việc tinh giảm biên chế. Điều chỉnh lại mức lương cho phù hợp với mặt bằng chung, luôn quan tâm đến việc khen thưởng động viên CB – CNV phát huy cao độ tinh thần làm việc sáng tạo, nâng cao năng suất lao động, góp phần hoàn thành mục tiêu kế hoạch sản xuất. Nhờ sự quan tâm đúng mực của lãnh đạo Công ty nên cán bộ nhân viên và người lao động Công ty đã yên tâm công tác, xác định gắn bó lâu dài với Công ty.

Cấu trúc lại khâu tổ chức: Thành lập xí nghiệp xây lắp; Chi nhánh trực thuộc Công ty để đầu tư xây dựng các công trình tăng doanh thu đem lại lợi nhuận cho Công ty.

Các chế độ chính sách cho người lao động luôn được Công ty thực hiện đầy đủ theo đúng quy định của Pháp luật, trích nộp đầy đủ các khoản BHXH, BHYT và

15
NG
PI
VI
N
D

BHTN. Luôn quan tâm và từng bước nâng cao thu nhập cho người lao động gắn với trình độ, năng lực, khả năng đáp ứng và mức độ hoàn thành công việc của mỗi cán bộ.

5. Công tác quản lý kỹ thuật, chất lượng và an toàn lao động, phòng cháy và phòng chống bão lũ:

Lãnh đạo Công ty luôn xác định: Công tác quản lý chất lượng các công trình, sản phẩm xây dựng, an toàn lao động, phòng chống bão lũ và phòng cháy chữa cháy tác động lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, ảnh hưởng trực tiếp đến thiết bị, tài sản và tính mạng người lao động.

Vì vậy, lãnh đạo Công ty đã yêu cầu thực hiện công tác lập hồ sơ và biện pháp thi công của tất cả các công trình trước khi triển khai thi công, trong đó đã đề ra các biện pháp để đảm bảo chất lượng công trình cũng như đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường đầu tư.

Luôn trang bị, đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về trang thiết bị đảm bảo an toàn lao động cho con người và máy móc thiết bị, thường xuyên làm tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành về an toàn lao động, thường xuyên tuyên truyền, giáo dục, nhắc nhở người lao động trong việc tuân thủ các quy định về an toàn lao động, trong năm không để xảy ra mất an toàn lao động.

Chủ động xây dựng quy trình bảo dưỡng và mở sổ theo dõi lịch bảo dưỡng thiết bị, thường xuyên duy tu, bảo dưỡng để đảm bảo độ bền thiết bị. Tích cực kiểm tra phát hiện các hư hỏng giúp cho công tác sửa chữa được nhanh chóng, kịp thời với chi phí nhỏ nhất.

6. Công tác khác:

Tổ chức rà soát lại hệ thống văn bản cho phù hợp với điều kiện thực tế và quy mô hoạt động của Công ty. Để điều hành mọi hoạt động trong Công ty theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của người quản lý quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, phân định rõ chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm của HĐQT, Giám đốc và các phòng chức năng trong công ty.

Làm tốt công tác xây dựng và phát triển đoàn thể, tạo điều kiện để tổ chức công đoàn tổ chức thành công Đại hội công đoàn cơ sở nhiệm kỳ 2017 – 2021. Phối hợp, ủng hộ tổ chức công đoàn phát động các phong trào thi đua trong lao động sản xuất, thăm hỏi, động viên người lao động khi ốm đau hoặc khi gia đình người lao động có ma chay, cưới hỏi. Từ đó tăng thêm sự gắn bó giữa người lao động với Công ty.

Xây dựng tốt mối quan hệ giữa Công ty, Nhà máy với cấp ủy, chính quyền địa phương. Giải quyết triệt để các mâu thuẫn về quyền lợi của người dân trong khu vực Nhà máy. Từ đó tạo ra môi trường ổn định trên địa bàn góp phần tạo điều kiện cho quá trình sản xuất kinh doanh.

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY DỰNG VÀ
KINH DOANH

PHẦN THỨ HAI

KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020

Năm 2020 là một năm sẽ có biến động lớn về thời tiết ; Dự báo khả năng ENSO ở trạng thái trung tính nhưng vẫn nghiêng ở pha nóng khoảng 55 – 60% vào những tháng đầu năm 2020. Nguy cơ thiếu nước trên các sông vẫn sẽ còn tiếp diễn, từ tháng 11/2019 đến tháng 04/2020 mực nước trên các sông có xu thế giảm dần, mực nước trên các sông thấp hơn so với trung bình nhiều năm (TBNN) nên nguy cơ thiếu nước cục bộ có thể xuất hiện ở một số sông suối trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Trên cơ sở đó, Ban Giám đốc Công ty CP Đầu tư và Xây lắp Sông Đà nêu phương hướng kế hoạch SXKD năm 2020 như sau :

A. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH CHỦ YẾU:

TT	Tên Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2020
I	Lao động và tiền lương		
1	Tổng số CBCNV	Người	30-50
2	Thu nhập bình quân hàng tháng	Triệu đồng	11
II	Doanh thu	Tỷ đồng	45,00
1	Doanh thu xây lắp	Tỷ đồng	30,00
2	Doanh thu bán điện	Tỷ đồng	15,00
III	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	2
IV	Giá trị đầu tư	Tỷ đồng	35

B. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN:

1. Công tác triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh:

- Đề đối phó với thời tiết xấu trong năm, Công ty đưa ra biện pháp như: Tiết kiệm việc đóng mở, xả nước; Việc vét bùn, vét rác phải được thực hiện thường xuyên, liên tục và triệt để để giữ nước, bảo đảm dung tích hồ chứa, tạo áp lực nước là hết sức quan trọng, đem lại hiệu quả kinh tế cao nhất.

- Tiếp tục thực hiện đồng bộ các biện pháp kỹ thuật một cách sáng tạo nhằm tăng cao nhất khả năng phát điện, phấn đấu duy trì ổn định sản lượng điện. Trước mắt bằng những công cụ, phương tiện hiện có tiếp tục khai thác và vận hành có hiệu quả thiết bị, đảm bảo thiết bị luôn trong tình trạng tốt nhất để phát điện. Tổ chức nạo vét, đảm bảo duy trì dòng chảy và khơi tăng dung tích hồ chứa, tận dụng triệt để nguồn nước, làm tốt công tác điều tiết nước phục vụ phát điện vào các khung giờ có lợi nhằm

nâng cao hiệu quả, phát huy kinh tế năng lượng một cách cao nhất từ nguồn nước hiện có.

- Ổn định về tài chính, đáp ứng đầy đủ, kịp thời nhu cầu tài chính phục vụ sản xuất và đầu tư xây dựng cũng như sửa chữa thiết bị, mua các thiết bị dự phòng cần thiết, bảo đảm các hạng mục công trình, không để ngừng trệ ảnh hưởng SXKD.

- Thực hiện việc bán lại Dự án Nhà máy Thủy điện Tắt Ngoãng cho Công ty Cổ phần Thủy điện Nậm La để hoàn trả nợ do Công ty không đủ khả năng thanh toán.

- Huy động vốn tự có và nguồn vốn tín dụng để sửa chữa nâng cấp Nhà máy Thủy điện Mường Sang 2.

- Tập trung sửa chữa hệ thống công trình cũng như khắc phục hoàn chỉnh Thủy điện Mường Sang 2 để sớm đưa Nhà máy đi vào phát điện trong quý 1 năm 2020.

- Phân đầu phát điện trong mùa khô đạt được 5 giờ cao điểm (hiện tại mùa khô chỉ phát được khoảng 2 giờ).

- Tập trung thi công dứt điểm Gói thầu W05 thủy điện Nậm Pay, thu vốn, thanh quyết toán các công trình đã hoàn thành đưa vào sử dụng. Tiếp tục nghiên cứu phát triển năng lực xây lắp, tìm kiếm việc làm.

- Tổ chức sản xuất kinh doanh tạo nguồn thu trong các hạng mục đầu tư của công ty, thi công hệ thống đập dâng và toàn bộ hệ thống các công trình trên tuyến và kết hợp cùng các đơn vị chuyên môn sửa chữa thiết bị nhà máy cho hoàn chỉnh.

2. Công tác đào tạo, tuyển dụng:

- Đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ công nhân viên trong Công ty.

- Tuyển dụng cán bộ và công nhân kỹ thuật có tay nghề.

3. Công tác an toàn lao động:

- Tổ chức huấn luyện an toàn lao động cho cán bộ phụ trách giám sát kỹ thuật, công nhân vận hành sản xuất trực tiếp.

- Trang bị phương tiện kỹ thuật cũng như thiết bị bảo hộ lao động đảm bảo đầy đủ.

Trên đây là Kết quả hoạt động SXKD năm 2019 và Kế hoạch SXKD năm 2020 của Ban giám đốc Công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

TM BAN GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC CÔNG TY


Nguyễn Tiến Khanh